

TẬP ĐOÀN DIC
CTY CP ĐT PT - XD (DIC) SỐ 2

Số: 103/BC-DIC No2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP.HCM, ngày 19 tháng 05 năm 2026

**BÁO CÁO THAY ĐỔI PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN/SỐ TIỀN THU ĐƯỢC
TỪ ĐỢT CHÀO BÁN/PHÁT HÀNH**

(Theo Công văn số 5484/UBCK-QLCB ngày 28/08/2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo nhận được đầy đủ hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ DC2)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

- Tên tổ chức phát hành (đầy đủ): **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN – XÂY DỰNG (DIC) SỐ 2.**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 5 đường số 6, KĐT Chí Linh, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 0254 3613944; Fax: 0254 3584864; Website: www.dic2.vn
- Vốn điều lệ: 113.046.990.000 đồng.
- Mã cổ phiếu (nếu có): DC2
- Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Số hiệu tài khoản: 760 0 000 471
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp: 3500707730 do Sở Tài Chính - Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 28/06/2005, cấp thay đổi lần thứ 19 ngày 16/07/2025 do chia cổ tức bằng cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ 109.756.500.000 đồng lên 113.046.990.000 đồng.
 - Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng nhà ở (Chi tiết: Xây dựng công trình nhà ở).
Mã ngành: 4101
 - Sản phẩm/dịch vụ chính: Xây dựng.
- Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành): Không có.

II. CHỨNG KHOÁN PHÁT HÀNH

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển – Xây dựng (DIC) số 2.

2. Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
4. Số lượng chứng khoán đã phát hành: 3.419.309 cổ phiếu.
5. Tổng vốn/số tiền đã huy động: **34.193.090.000 đồng.**, trong đó phần vốn/số tiền huy động cho dự án: 0 đồng.
6. Ngày kết thúc đợt chào bán/phát hành: 21/11/2024.

III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN/SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN/PHÁT HÀNH

1. Phương án sử dụng vốn/số tiền thu được từ đợt chào bán/phát hành:

Ngày 21/11/2024 DIC số 2 đã hoàn thành đợt PHRL năm 2024 về với số lượng 3.419.309 cổ phiếu tương đương số tiền thu được từ đợt chào bán là 34.193.090.000 đồng.

Căn cứ theo (1) Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 01/NQ-DIC No2-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2024⁽¹⁾, (2) Nghị quyết Hội đồng quản trị số 04-24/NQ-HĐQT DIC No2 ngày 31/05/2024⁽²⁾, (3) Nghị quyết Hội đồng quản trị số 11-24/NQ-DIC No2 HĐQT ngày 23/12/2024⁽³⁾ và (4) Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-DIC No2-ĐHĐCĐ ngày 12/02/2025⁽⁴⁾ (bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản), (5) Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số 01/NQ-DIC No2-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2026⁽⁵⁾, phương án sử dụng vốn liên quan đến đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Mục đích	PA sử dụng vốn đã được thông qua tại (1) và (2)	PA sử dụng vốn điều chỉnh bởi (3), (4) và (5)	Ghi chú
1	Đầu tư thiết bị, CCDC phục vụ thi công .	22.500	4.600	
1.1	Đầu tư máy ép cọc BTCT 860 tấn	10.000	-	Thay đổi bởi (4) và (5)
1.2	Đầu tư cầu tháp 10 tấn, cao 110	7.000	4.600	Thay đổi bởi (4) và (5)
1.3	Đầu tư vận thăng Elimark 2 lồng	2.500	-	Thay đổi bởi (4) và (5)
1.4	Đầu tư coffa nhôm	3.000	-	Thay đổi bởi (4) và (5)
2	Thanh toán các khoản vay ngắn hạn	27.500	-	
2.1	Trả nợ khoản vay ngắn hạn tại BIDV chi nhánh Bà Rịa – Vũng Tàu số 403000631162, ngày đáo hạn 05/11/2024	6.453	-	Thay đổi bởi (4)

STT	Mục đích	PA sử dụng vốn đã được thông qua tại (1) và (2)	PA sử dụng vốn điều chỉnh bởi (3), (4) và (5)	Ghi chú
2.2	Trả nợ khoản vay ngắn hạn tại BIDV chi nhánh Bà Rịa – Vũng Tàu số 401000710269, ngày đáo hạn 19/11/2024	9.951	-	Thay đổi bởi (4)
2.3	Trả nợ khoản vay ngắn hạn tại BIDV chi nhánh Bà Rịa – Vũng Tàu số 401000724743, ngày đáo hạn 20/11/2024	9.982	-	Thay đổi bởi (4)
2.4	Trả nợ khoản vay ngắn hạn tại BIDV chi nhánh Bà Rịa – Vũng Tàu số 409000739258, ngày đáo hạn 22/11/2024	1.115	-	Thay đổi bởi (4)
3	Thanh toán các khoản vay tại Vietinbank & BIDV chi nhánh Bà Rịa - Vũng Tàu (điều chỉnh bởi Nghị quyết Hội đồng quản trị số 11-24/NQ-DIC No2 HĐQT ngày 23/12/2024, (4) Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-DIC No2-ĐHĐCĐ ngày 12/02/2025) và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-DIC No2-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2026)	-	29.593	
3.1	Trả nợ ngắn hạn số 401001637201, ngày đáo hạn 26/05/2025	-	2.759	Thay đổi bởi (3)
3.2	Trả nợ ngắn hạn số 401001655455, ngày đáo hạn 28/05/2025	-	1.097	Thay đổi bởi (3)
3.3	Trả nợ ngắn hạn số 407001682122, ngày đáo hạn 04/06/2025	-	1.290	Thay đổi bởi (3)
3.4	Trả nợ ngắn hạn số 408001687111, ngày đáo hạn 05/06/2025	-	2.565	Thay đổi bởi (3)
3.5	Trả nợ ngắn hạn số 402001711728, ngày đáo hạn 11/06/2025	-	6.610	Thay đổi bởi (3)
3.6	Trả nợ ngắn hạn số 408001778401, ngày đáo hạn 26/06/2025	-	2.434	Thay đổi bởi (3)
3.7	Trả nợ ngắn hạn số 805006556227, ngày đáo hạn 30/04/2025	-	2.813	Thay đổi bởi (4)
3.8	Trả nợ ngắn hạn số 800006568764, ngày đáo hạn 09/05/2025	-	2.311	Thay đổi bởi (4)

077
NG T
PH
PH
CAY D
DIC)
DA - T

STT	Mục đích	PA sử dụng vốn đã được thông qua tại (1) và (2)	PA sử dụng vốn điều chỉnh bởi (3), (4) và (5)	Ghi chú
3.9	Trả nợ ngắn hạn số 809006575244, ngày đáo hạn 13/05/2025	-	876	Thay đổi bởi (4)
3.10	Trả nợ ngắn hạn số 808006580420, ngày đáo hạn 15/05/2025	-	2.129	Thay đổi bởi (4)
3.11	Trả nợ ngắn hạn số 801006580072, ngày đáo hạn 15/05/2025	-	309	Thay đổi bởi (4)
3.12	Trả nợ ngắn hạn số 400003268244, ngày đáo hạn 29/04/2026	-	3.992	Thay đổi bởi (5)
3.13	Trả nợ ngắn hạn số 407003300016, ngày đáo hạn 29/04/2026	-	408	Thay đổi bởi (5)
	Tổng cộng	50.000	34.193	

2. Phương án thay đổi:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Mục đích	Số tiền còn lại từ đợt phát hành chưa sử dụng hết	Điều chỉnh phương án sử dụng	Ghi chú
1	Đầu tư thiết bị, CCDC phục vụ thi công xây dựng	4.400		
1.2	Đầu tư cầu tháp 10 tấn, cao 110	1.400		
1.3	Đầu tư vận thăng Elimark 2 lồng	2.500		
1.4	Đầu tư coffa nhôm	500		
2	Thanh toán các khoản vay ngắn hạn tại ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển chi nhánh Bà Rịa - Vũng Tàu		4.400	
2.1	Trả nợ khoản vay ngắn hạn số 400003268244, ngày đáo hạn 29/04/2026		3.992	Thay đổi bởi (5)
2.2	Trả nợ khoản vay ngắn hạn số 407003300016, ngày đáo hạn 06/05/2026		408	Thay đổi bởi (5)

3. Lý do thay đổi (nếu có):

Do tình hình room tín dụng tại các ngân hàng thương mại rất căng thẳng, các khế ước vay đến hạn liên tục trong khi tình hình thanh toán của các chủ đầu tư chậm lại do thanh toán cho bất động sản bị giới hạn giải ngân trong khi nhu cầu đầu tư tài sản theo phương án trên đang chậm lại. Để tránh lãng phí nguồn lực tài chính hiện có.

4. Căn cứ thay đổi: Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số 01/NQ-DIC No2-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2026.

5. Phương án thay đổi được công bố thông tin tại: <https://ids.ssc.gov.vn>, <https://cims.hnx.vn/> và <https://dic2.vn/> ngày 19 tháng 05 năm 2026

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Đức Dũng

